TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A LƯỚI** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **24**/2021/QĐST-HNGĐ	*A Lưới, ngày 05 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 09/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Huỳnh Th, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Phú Th, xã Phú V, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế;

2. Bị đơn: Anh Bùi Lê Khánh B, sinh năm 1985; địa chỉ công tác: Ban chỉ huy quân sự huyện A L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 110, 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Huỳnh Th và anh Bùi Lê Khánh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Vợ chồng có hai con chung là Bùi Phạm Hồng A, sinh ngày 14-5-2016 và Bùi Phạm Khánh A, sinh ngày 17-12-2018. Hiện nay hai con đang ở với chị Th.

Chị Phạm Thị Huỳnh Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng hai con từ khi ly hôn đến khi các con đủ tuổi thành niên. Anh Bùi Lê Khánh B nộp tiền cấp dưỡng nuôi con định kỳ hàng tháng, cho cháu Bùi Phạm Hồng A là 1.500.000đ; cho cháu Bùi Phạm Khánh A là 1.500.000đ từ khi ly hôn đến khi hai con đủ tuổi thành niên.

Đối với khoản cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi người phải thi hánh án thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và nghĩa vụ về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Huỳnh Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số AA/2013/004391, ngày 25 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế; hoàn trả lại cho chị Th 150.000 đồng.

Anh Bùi Lê Khánh B chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; được bổ sung theo luật sửa đổi bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự; TGVPL;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- CC THADS A L;
- VKSND huyện A Lưới;
- UBND xã Phú V;
- Lưu hồ sơ; AV.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Vĩnh